

**Dự thảo**

**BẢNG SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN) TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**

<b>VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH</b> (Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 11/8/2023)	<b>QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
<b>Dự thảo Quyết định</b>		
Tại tiêu đề Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 Về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực Công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực khoa học và công nghệ (lĩnh vực công nghệ thông tin) trên địa bàn thành phố Đồng Nai	Điều chỉnh lĩnh vực từ “Công nghệ thông tin” thành “khoa học và công nghệ (lĩnh vực công nghệ thông tin)” để phù hợp với nhiệm vụ, chức năng
Tại Căn cứ pháp lý 31/2023/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa	Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025; Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ	Thay thế, bổ sung các căn cứ hết hiệu lực, không còn phù hợp với hệ thống pháp luật

<p style="text-align: center;"><b>VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH</b></p> <p style="text-align: center;">(Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 11/8/2023)</p>	<p style="text-align: center;"><b>QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>THUYẾT MINH</b></p>
<p>đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;</p> <p>Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;</p> <p>Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;</p> <p>Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;</p>	<p>sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025);</p> <p>Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài</p>	<p>hiện hành.</p>

<p style="text-align: center;"><b>VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH</b></p> <p style="text-align: center;">(Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 11/8/2023)</p>	<p style="text-align: center;"><b>QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>THUYẾT MINH</b></p>
	<p>chính của đơn vị sự nghiệp công lập;</p> <p>Căn cứ Quyết định số 469/QĐ-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực thông tin và truyền thông;</p> <p>Căn cứ Quyết định 315/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 về việc Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ</p>	
<p>Tại Điều 1 Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 quy định:</p> <p><b>Điều 1.</b> Ban hành kèm theo Quyết định này Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực Công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.</p>	<p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</b></p> <p>1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>Quyết định này quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực khoa học và công nghệ (lĩnh vực công nghệ thông tin) trên địa bàn thành phố Đồng Nai.</p> <p>2. Đối tượng áp dụng</p> <p>Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước liên quan lĩnh vực khoa học và công nghệ (lĩnh vực công nghệ thông tin) trên địa bàn thành phố Đồng</p>	<p>- Điều chỉnh lĩnh vực từ “Công nghệ thông tin” thành “khoa học và công nghệ (lĩnh vực công nghệ thông tin)”</p> <p>- Bổ sung phần 2. đối tượng áp dụng và phần 3. Các định mức kinh tế - kỹ thuật</p>

<p style="text-align: center;"><b>VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH</b></p> <p style="text-align: center;">(Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 11/8/2023)</p>	<p style="text-align: center;"><b>QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>THUYẾT MINH</b></p>
	<p>Nai.</p> <p>3. Các định mức kinh tế - kỹ thuật</p> <p>a) Nhóm ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.</p> <p>b) Nhóm an toàn thông tin.</p> <p>c) Nhóm vận hành, bảo trì, bảo dưỡng hạ tầng công nghệ thông tin cho các cơ quan Đảng, nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.</p> <p>d) Nhóm xây dựng, vận hành, bảo trì, nâng cấp các phần mềm, cơ sở dữ liệu của cơ quan Đảng, nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.</p> <p><i>(Chi tiết tại phụ lục kèm theo).</i></p>	
<p>Tại Điều 2 Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 quy định:</p> <p><b>Điều 2. Tổ chức thực hiện</b></p> <p>1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì triển khai, hướng dẫn các đơn vị liên quan áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng phương án giá, đơn giá các sản phẩm dịch vụ công thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước gửi Sở Tài chính</p>	<p><b>Điều 2. Trách nhiệm thực hiện</b></p> <p>1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện áp dụng định mức kinh tế – kỹ thuật; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.</p> <p>2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát</p>	<p>Thay đổi đơn vị tổ chức thực hiện để phù hợp với quy định hiện hành</p>

<p style="text-align: center;"><b>VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH</b></p> <p style="text-align: center;">(Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 11/8/2023)</p>	<p style="text-align: center;"><b>QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>THUYẾT MINH</b></p>
<p>thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.</p> <p>2. Trong quá trình triển khai thực hiện, căn cứ tình hình thực tế khi xây dựng phương án giá, đơn giá các sản phẩm dịch vụ công thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng cho các dịch vụ sự nghiệp công phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.</p>	<p>sinh, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, giải quyết.</p> <p>3. Trường hợp các văn bản pháp luật quy định được dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.</p>	
<p>tại Điều 3 Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 quy định:</p> <p><b>Điều 3.</b> Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 8 năm 2023</p>	<p><b>Điều 3. Hiệu lực thi hành</b></p> <p>Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng...năm 2026 và thay thế Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực Công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.</p>	<p>Bổ sung Quy định chuyển tiếp để phù hợp với thực tiễn và quy định hiện hành</p>
<p>Tại nội dung các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 quy</p>	<p><b>Điều 4. Tổ chức thực hiện</b></p> <p>Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính,</p>	<p>Đổi thành Điều 4 và điều chỉnh thành phần các đơn vị chịu trách</p>

<b>VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH</b> (Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 11/8/2023)	<b>QUY ĐỊNH TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT</b>	<b>THUYẾT MINH</b>
định: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	Tư pháp, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XVII, các đơn vị, các tổ chức, các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	nhiệm thi hành để phù hợp với quy định hiện hành
<b>Dự thảo Quy định ban hành kèm theo Quyết định</b>		
<b>ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI.</b>	<b>ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN) TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI</b>	Điều chỉnh lĩnh vực từ “Công nghệ thông tin” thành “khoa học và công nghệ (lĩnh vực công nghệ thông tin)”  Các nội dung trong quy định được xây dựng mới để phù hợp yêu cầu thực tiễn và quy định hiện hành

